



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **270513658**

Họ tên: **NGUYỄN DINH CHIẾN**

Sinh ngày: **20-03-1950**

Nguyên quán: **Hà Nam Ninh**

Nơi thường trú: **Kim Thượng, Gia
Kiệm, Thống nhất, Đ. Ng**



NHẬN THỰC
SAO Y BẢN CHÍNH

GIÁ KIỂM. Ngày 11 Tháng 10 1988
T/M L. B. K. D. X.

PHÓ CHỦ TỊCH



Đinh Đình Chiến

Dân tộc:

Kinh

Tên họ:

Thiên chúa

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Sẹo chàm 0,1cm trên,
trước đầu, lông mày phải

Ngày 08 tháng 08 năm 1980

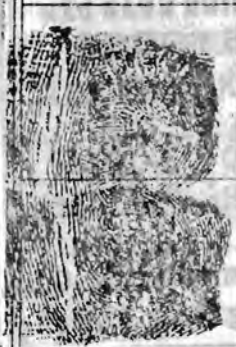
KT. GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN

PHÓ TRƯỞNG - TY

Đinh Văn Thanh

NGÓN TRỎ TRÁI

NGÓN TRỎ PHẢI





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **270613637**

Họ tên **NGUYỄN THỊ KIM OANH**



Sinh ngày... **10-03-1951**

Nguyên quán... **Hà Nam Ninh**

Nơi thường trú **Kim thượng, Gia
kiêm, Thông nhất, D. Nai**

GIA KIỂM. Ngày **11** Tháng **10** 19 **88**

T/M U.B.N.D XA

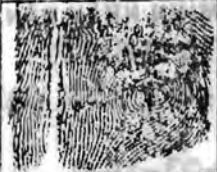
PHÓ CHỦ TỊCH

**NHÂN THỰC
SAO Y BẢN CHÍNH**



Dinh Trọng Khoa



Dân tộc: Kinh		Tôn giáo: Phật giáo	
	NGÓN TRỎ TRÁI	DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH	
		Sọc thẳng D. 2cm C. 3cm trên saumápphái	
	NGÓN TRỎ PHẢI	Ngày: 01 tháng 08 năm 1980 CHỖ ĐÓNG DẤU CỦA TRƯỞNG TY CÔNG AN TRƯỜNG TY  Việt. Thanh	

Số, Ty

Công an

Thị

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

GIẤY BIÊN NHẬN

27.07.1207

Họ tên

Số
Ngũ Thị Bình Chi

Tên thường gọi

Ngũ

Nơi thường trú

G. Kiên

NHÂN THỰC
SAD Y BẢN CHÍNH

GIÁ KIỂM. Ngày *10* Tháng *11* *88*
T/M Đ. B. N. Đ. X. A.

PHÓ CHỦ TỊCH



Dinh Trung Ninh

$\frac{d}{dt} \left(\frac{1}{\rho} \right) = - \frac{1}{\rho^2} \frac{d\rho}{dt}$



John C. Ertter, Board of Directors

Đa phần là lực xen còp giữa chúng mình và nhân dân

Fig. 3.

Đầu tiên, chúng ta cần phải hiểu rõ về các khái niệm cơ bản của lý thuyết đồ thị và các thuật toán tìm kiếm đường đi ngắn nhất. Sau đó, chúng ta sẽ phân tích các bước thực hiện của thuật toán và cuối cùng là đánh giá hiệu suất của nó.



1100109

CONFIDENTIAL

1224



Nguyệt Chiến
20-3-1950



Ng. đình Chiên

20-3-1958



Nguyen Thi
Kim Oanh
10-3-1951



Nguyễn Thị
Kim Oanh

10-3-1951



Nguyễn Đình
Kim Chi

4-9-1983



Nguyễn Đình

Kim Chi

4-9-1983



Nguyễn Tiến

Thiên Chông

8-7-1975



Nguyễn Đình
Thiền Chứng
8-7-1925



Nguyen Dinh
Thanh Chung

6-4-1979



Nguyễn đình
thanh chung

6-4-1979



Nguyễn Đình

Nguyễn Châu

22-11-1982



Nguyễn Đình

Quỳnh Châu

22-4-1982

QUESTIONNAIRE FOR ODP APPLICANTS

ODP IV/ _____

Date: _____

A. Basic identification data.

1. Name: NGUYỄN ĐÌNH CHIẾN sex: male
2. Other name: /
3. Date - Place of birth: 20-3-1950 - Ninh Bình
4. Residence address: 109/HB Tây Kim (section) - Gia Kiêm (village) - Thôn Nhất (District) - Đông Nai (province) - South VN.
5. Mailing address: Nguyễn Tuấn Long 145 Lạc Chung cư An Quang - Phường 9 - quận 10 - Thành phố Hồ Chí Minh - South VN. (nhà chuyên chiến)
6. Current occupation: Farmer.

B. Relatives to accompany me.

(Note: your spouse and unmarried children are the only relatives eligible to accompany you. List marital status (MS) as follows: married (M), divorced (D), widowed (W), or single (S).

name	Date of birth	Place of birth	sex	MS	relationship
1- NGUYỄN ĐÌNH CHIẾN	20-3-1950	Ninh Bình	Male	M	- husband
2- NGUYỄN THỊ KIM DANH	10-3-1951	Ninh Bình	Female	M	- wife
3- NGUYỄN ĐÌNH KIM CHI	4-9-1973	Sài Gòn	F	S	- daughter.
4- NGUYỄN ĐÌNH THIÊN CHUÔNG	8-7-1975	Gia Kiêm	M	S	- son
5- NGUYỄN ĐÌNH THÁNH CHUNG	6-4-1979	Gia Kiêm	M	S	- son
6- NGUYỄN ĐÌNH QUỲNH CHÂU	22-4-1982	Gia Kiêm	F	S	- daughter.

C. Relatives outside Vietnam.

1. Closest relative in the US.
 - a. name
 - b. Relationship
 - c. Address.
 - d. Date of relatives arrival in the US.
2. Closest relative in other foreign countries.
 - a. name
 - b. Relationship
 - c. address

D. Complete family listing (living/dead)

1. Father: Nguyễn Văn Bút (dead)
2. Mother: Đỗ Thị Hồng (Living)
3. spouse: Nguyễn Thị Kim Danh (Living)
4. Former spouse (if any) /
5. Children:
 - (1) Nguyễn Đình Kim Chi (Living)
 - (2) Nguyễn Đình Thiên Chuông (Living)
 - (3) Nguyễn Đình Thánh Chung (Living)
 - (4) Nguyễn Đình Quỳnh Châu (Living)

B. Siblings:

- (1) Nguyễn Thị Hồi (Living)
- (2) Nguyễn Thị Lan (Living)
- (3) Nguyễn Đình Tuyên (Living)

E. Employment by U.S. Government Agencies or other U.S. Organizations of you or your spouse.

1- Employee name

Position title

Agency / Company / offices

Length of employment From to

Name of American supervisor

Reason of separation

2- Employee name

Position title

Agency / company / offices

Length of employment From to

Name of American supervisor

Reason for separation

F. Service with GVN or RVNAF by you or your spouse

1- Name of person serving: NGUYỄN ĐÌNH CHIẾN

2- Dates: From: 06-10-1968 to: 30-4-1975

3- Last rank: second lieutenant. Serial number 70/603137

4- Ministry / office / Military unit: Squadron 237 - 3rd division - Air Force.

5- Name of supervisor / C.O.: lieutenant Colonel NGUYỄN PHÚ CHINH

6- Reason for separation: 1975's event

7- Names of American advisors:

8- U.S. training courses in Vietnam: English language - Nha Trang air training center.

9- U.S. Awards or certificates: (lost certificate)

G. Training outside Vietnam of you or your spouse.

1- Name of student / trainee: NGUYỄN ĐÌNH CHIẾN - SN: 70/139057

2- School and school address:

- English Language school - Lackland Texas.

- UH₁ Helicopter pilot school - Savannah - Fort Hunter - Georgia 31405

- CH₄₇ Helicopter pilot school - Fort Rucker - Alabama.

3- Dates: From 15-5-1971 to 04-9-1972

4- Description of courses: training to be a helicopter pilot.

5- who paid for training: U.S. Government.

note: please attach copies of diplomas or orders, if available:

(lost diplomas)

H. Re-education of you or your spouse:

1. Name of person in Reeducation: NGUYỄN ĐÌNH CHIÊN
2. Time in Reeducation: From: 05-05-1975 to: 06-5-1978
3. Still in Reeducation? No

(if released, we must have a copy of your release certificate)

I. Any additional remarks?

Based upon the agreement discussed between the U.S. and VN teams in Hanoi from July 14 to 15, 1988 abouts the Resettlement of people who were released from Reeducation camps to be re-settled in the U.S. I respectfully submit this application to your offices to ask for amigration to the U.S.A. under the Arrangement and sponsorship of the U.S. Government.

Signature

Date.

Ngich

15-12-1989

J. Please list here all documents attached to this questionnaire.

- 06 birth certificates
- 01 marriage certificate
- 01 Release certificate.
- 12 photos.

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TỈNH LONG-KHÁNH

Quận Kiên-An

Xã (Phường) Gia-Kiến

4 x 4

Cấp hiệu: 56

TRÍCH-LỤC CHỨNG-THƯ HÔN-THÚ

Lập ngày 25 tháng 06 năm 19 73

Tên họ chồng : NGUYỄN-DÌNH-CHIẾN sđ: 70/603137
Ngày và nơi sanh : 20-03-1950 tại Khố-Kỷ, Ninh-Bình
Tên họ cha chồng : Nguyễn-văn-Bắt (sống trên)
Tên họ mẹ chồng : Đỗ-thị-Hồng (sống trên)
Tên họ vợ : NGUYỄN-VĂN-KHÁNH
Ngày và nơi sanh : 10-03-1951 tại Quy-Định, Ninh-Bình
Tên họ cha vợ : Nguyễn-văn-Huân (sống chết)
Tên họ mẹ vợ : Trần-thị-Thị (sống trên)
Ngày lập hôn thú : Hai mươi tám, tháng sáu, năm 1973
Có lập hôn khế không : Không

NHÂN THƯ
BẢO VỆ BẢN CHÍNH



GIA KIỂM. Ngày 11 tháng 10 năm 1978
T/M U.B.A.D.Xã
PHÓ CHỦ TỊCH

TRÍCH LỤC Y BẢN CHÍNH

Ngày 25 tháng 06 năm 19 73
Viện O Chức Hộ - Tịch,



NGUYỄN-VĂN-TÔ

BỘ QUỐC PHÒNG

Cục Quân Pháp

SỨ ĐOÀN 3

Số: 117/QG-7/8

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY RA TRẠI

Căn cứ chỉ thị số 316/Ttg ngày 22-08-1977 của Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về chính sách đối với binh sĩ, nhân viên các cơ quan chính quyền của chế độ cũ và đảng phái phản động hiện đang bị tập trung cải tạo.

Căn cứ thông tư Liên Bộ Quốc Phòng - Nội vụ số _____ ngày _____ về việc thực hiện chỉ thị số 316/Ttg ngày 22-08-1977 của Thủ tướng Chính phủ.

Thi hành quyết định số 58/QĐ ngày 30/3/78 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

CẤP GIẤY RA TRẠI



Họ và tên: NGUYỄN DINH CHIẾN

Ngày, tháng, năm sinh: 1950

Quê quán: _____

Trú quán: thông nhất - đồng nai

Số lính, cấp bậc, chức vụ trong bộ máy chính quyền, quân sự và các tổ chức chính trị xã hội của chế độ cũ: 70/603.137

thiếu úy, loa tiêu trực thăng phi đoàn không quân

- Khi về, phải trực tiếp trình ngay giấy này với Ủy Ban Nhân dân và công an xã, Phường: ấp kim thượng gia kiem thuộc Huyện,

Quận: thông nhất Tỉnh, Thành phố: ĐỒNG NAI

và phải tuân theo các quy định của Ủy Ban Nhân dân Tỉnh, Thành phố về việc quản chế, về nơi cư trú và các mặt quản lý khác:

- Thời hạn quản chế: mười hai tháng

- Thời hạn đi đường: ba ngày (kể từ ngày ký giấy

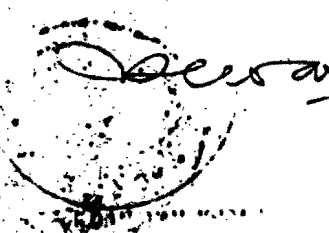
ra trại).

- Tiền và lương thực đi đường cấp: _____

(có giấy cấp phát kèm theo)

Ngày 06 tháng 5 năm 1972

BỘ TƯ LỆNH



Ban Lãnh Đạo em xuất cấp KT.
Xã Nam An. Nguyễn Đình Chiến
Cố định trên B.L.D. S.X. A.P. lúc 5 giờ 45.

Liên tiếp ngày 8/5/78.

Thị trấn Lãnh Đạo em xuất cấp.

A. T.T.C.A

Lưu và đưa

C. A xã Nam An

xác nhận. Anh Nguyễn Đình Chiến. ở dưới
cán tạo vên. có thể ban C. A tỉnh biên lược

Liên tiếp.

Ngày 09/5/78

Đi 1/13. 10. 11
11. 11. 11. 11

Nguyễn - 10

Xác nhận.

Đoàn Nguyễn Đình Chiến ở dưới
Cổng m. Huyện. Thống nhất để hình diện

Thống nhất 10.5.78



THÀNH PHỐ

Liên tiếp ngày 09/05/1978

TM. Ban C. A xã

ĐO C. A. HT. HK

Cao trung phẩm

Đoàn (A. 10) ở dưới

Đoàn (A. 10) ở dưới

Đoàn (A. 10) ở dưới

Liên tiếp

CỘNG-HÒA

BỘ TƯ PHÁP

SỞ TƯ PHÁP NAM-PHẦN

TÒA BIÊNHOA

Trích-lục văn-kiện thể-vì hộ-tịch lưu-trữ tại Phòng Lục-Sự
Tòa H.G.R.Q. BIÊNHOA

Một bản chánh giấy thể-vì Khai-sanh

cấp cho NGUYỄN ĐÌNH CHIÊN do Ông Điệp-quan-Hồng

Nhà 2/4/1959

Chánh-Án Tòa BIÊNHOA

với tư-cách Thẩm-Phán Tòa-Giải, cấp ngày 2.4.1959

và đã trước-bạ ;

TRÍCH RA NHƯ SAU ĐÂY :

Những nhân chứng này, sau khi nghe đọc điều 16 của Nghị-Định
ngày 17-11-1947 của Thủ-Tướng Chánh-Phủ Lâm-Thời Nam-Phần
Việt-Nam và điều 36 và kế tiếp Hình-Luật Canh-Cải sửa-dổi bởi
Lệnh ngày 31-12-1952 và sau khi tuyên-thệ, quả quyết và
chắc rằng :

NGUYỄN ĐÌNH CHIÊN

SAO Y BẢN CHÁNH

Ngày 12 tháng 10 năm 1958

TRƯỞNG BAN PHÁP-QUY

SHANH VAN PHUNG

sinh ngày hai mươi tháng ba năm một ngàn chín trăm
năm mươi (20.3.1950)

tại làng Khiết-Kỷ tỉnh Ninh-bình

- và là con của NGUYỄN VĂN BỤT và ĐO THI HONG

Trưởng-ban-Pháp-Quy

TRÍCH-LỤC Y THEO BẢN CHÁNH,

BIÊNHOA, ngày 5 tháng 4 năm 1960

CHÁNH LỤC-SỰ,

Phi : 58

(1) Lập lại số, ngày tháng
và năm trên đây mỗi khi
xin trích-lục.

VIỆT-NAM CỘNG-HOÀ

BỘ TƯ PHÁP

SỞ TƯ PHÁP NAM-PHẦN

Trích-lục văn-kiến thể-vi hộ-tịch lưu-trú tại Phòng Lục-Sự

Toà BIÊN HOÀ

TOÀ BIÊN HOÀ

Một bản chính giấy thể-vi

KHAI SANH

cấp cho

NGUYỄN THỊ KIM OANH

(1) Ngày 30/8/1962

do Ông TRƯỞNG TIẾN DAT

Chánh-An Toà BIÊN HOÀ

Giấy thể-vi KHAI SANH

với tư-cách Thẩm-Phán Hoà-Giải, cấp ngày

30 / 8 / 1962

cho NGUYỄN THỊ KIM OANH

và đã trước-ba:

(1) Số 3345

TRÍCH RA NHƯ SAU ĐÂY:

Những nhân chứng này sau khi nghe đọc điều 16 của Nghị-Định ngày 17-11-1947 của Thủ-Tướng Chánh-Phủ Lâm-Thời Nam-Phần Việt-Nam và điều 363 và kế tiếp Hình-Luật Canh-Cải sửa-dổi bởi Sắc-Lệnh ngày 31-12-1912 và sau khi tuyên-thệ, quả-quyết và biết chắc rằng:

SAO Y CẢNH

Số 12 tháng 10 năm 1962

T.Ư. C. V. T. NAM-PH. BIÊN HOÀ

CHÁNH VĂN-PHÒNG

NGUYỄN THỊ KIM OANH

sinh ngày mùng mười, tháng ba, năm một ngàn chín

trăm năm mốt (10 - 3 - 1951)

Erdong - Nam - Bắc

tại làng Quy-Hậu, tỉnh Ninh-Bình,

con của NGUYỄN VĂN DUONG và TRAN THỊ THIM .-

TRÍCH-LỤC Y THEO BẢN CHÁNH

BIÊN HOÀ, ngày 12 tháng 9 năm 1962

KT. CHÁNH LỤC-SỰ.

Cấp phát:

51

Số, ngày tháng

Số, ngày tháng

Số, ngày tháng

L.S. HUYNH MAI QUAN

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

NAM-PHẦN

ĐÔ - THÀNH SAIGON

QUẬN

P. Huyện

HỘ-TỊCH

BIÊN LAI KHAI SANH SỐ 84498

(Phát cho không)



Tên, họ đứa nhỏ Nguyễn Đình Kim Chi

Trai hay gái Nữ

Sanh ngày 11 tháng 9 năm 1973

Tại quận 2 (Saigon) 5 515

Đường Sài Gòn - Cầu Lộ

Con của Nguyễn Đình Chiếu

Và của Nguyễn Thị Kim Oanh

Đưa nhỏ mới sanh này phải đem đi trồng
trái trong TAM ngày, để phòng ngừa bệnh
hoạn.

Trồng trái ở các nhà thương công-cộng hoặc
Chân-Y-Viện Đô-Thành khỏi trả tiền chi cả.

Ghi vào bộ ngày 8 tháng 9 năm 1973

Quận - Trưởng

Quận 2

Uau

LỜI DẶN: Cha mẹ đứa nhỏ phải giữ giấy biên lai này,
hầu tiện việc sao-lục khai sanh.

NHÂN THƯ
SỞ Y DƯỢC

GIẤY NHẬN NGÀY 11 Tháng 10 năm 1958
21/10/58

PHÓ CHỦ TỊCH



Đinh Trọng Thịnh

VIỆT NAM ĐÔNG-HOÀ

NAM-ĐÌNH

BỘ - THANH SAIGON

QUẬN

Phường

Đường

Gon cũ

7A cũ

Đường

Đường

Đường

Đường

Đường

Đường

Đường

Đường

Đường

Đường

Đường

Đường

Đường

Đường

Đường

Đường

Đường

Đường

TỈNH ĐÔNG-NAI
HUYỆN THỐNG-NHẤT
Xã GIA-KIỆM
Số: 25/KS

CỘNG-HÒA MIỀN-NAM VIỆT-NAM
ĐỘC-LẬP DÂN-CHỦ HÒA-BÌNH THỐNG-NHẤT



(7 I A Y - K H A I - S A N H

Họ-tên Au-nhi : Nguyễn Đình Thiên Chương

Phái : Nam Bì danh

Sinh ngày (bằng chữ) : Mùng bốn tháng bảy năm một nghìn chín trăm

Nơi sinh : Gia Kiệm bảy mốt năm

Quốc Tịch Việt Nam Dân Tộc Kinh Tôn-Giáo : Công Giáo

Con thứ mấy - Nhứt Hai

Họ-tên Cha Nguyễn Đình Thiên Năm sinh : 1950

Quê quán : Ninh Bình

Trú quán -Ns: 160/17 Ấp Kim Thượng Xã Gia Kiệm Huyện Thống Nhất Tỉnh Đồng Nai

Nghề nghiệp : Làm ruộng

Quốc Tịch Việt Nam Dân Tộc Kinh Tôn giáo : Công Giáo

Họ-tên Mẹ Nguyễn Thị Kim Oanh Năm sinh : 1951

Quê quán : Ninh Bình

Trú quán -Ns: 160/17 Ấp Kim Thượng Xã Gia Kiệm Huyện Thống Nhất Tỉnh Đồng Nai

Nghề nghiệp : Làm ruộng

Quốc Tịch Việt Nam Dân Tộc Kinh Tôn Giáo : Công Giáo

Họ và tên người đứng khai : Nguyễn Thị Kim Oanh Năm sinh : 1951

Nghề nghiệp : Làm ruộng

Quê quán : Ninh Bình

Trú quán Ấp Kim Thượng Xã Gia Kiệm Huyện Thống Nhất Tỉnh Đồng Nai

Quốc Tịch Việt Nam Dân tộc Kinh Tôn giáo : Công Giáo

- Làm Tại Ủy-Ban Xã Gia-Kiệm, Huyện Thống-Nhất Tỉnh ĐÔNG-NAI

(7 I A - K I E M , - Ngày 02 tháng 03 năm 1976

TM/ỦY-B-N-D-C-M Xã Gia-Kiệm

1/ người khai ký tên



Nguyễn Thị Kim Oanh

Chị Oanh

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu HT2/P3

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Xã, thị trấn: Phước Ninh

Thị xã, quận: Phước Ninh

Thành phố, Tỉnh: Phước Ninh



GIẤY KHAI SINH

Số 1393

Quyển số 1

Họ và tên	<u>Nguyễn Văn Thanh Chung</u>		Nam, nữ <u>Nam</u>
Sinh ngày tháng, năm	<u>(1979) Mồng 01, tháng 11</u> <u>Việt Nam Cộng Hòa bị nước Cộng</u>		
Nơi sinh	<u>Ban Quản Cư dân</u>		
Khai về cha, mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi Quốc ngày, tháng, năm sinh)	<u>Nguyễn Văn Chiến</u> <u>1951</u>	<u>Nguyễn Thị Kim Dung</u> <u>1951</u>	
Dân tộc Quốc tịch	<u>Kinh</u> <u>Việt Nam</u>	<u>Kinh</u> <u>Việt Nam</u>	
Nghề nghiệp Nơi ĐKNK thường trú	<u>làm ruộng</u> <u>ở Ban Quản</u>	<u>làm ruộng</u> <u>ở Ban Quản</u>	
Họ, tên, tuổi nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	<u>Nguyễn Văn Chiến</u> <u>100/42</u> <u>ở Ban Quản, Xã (Ban Quản</u>		

NHÂN THƯC
SAB V. B. N. D. X. A

Đăng ký ngày 10 tháng 11 năm 1979
TM/UBND V. B. N. D. X. A ký tên, đóng dấu
(ghi rõ họ, tên, chức vụ)

GIA KIỂM. Ngày 10 tháng 10 năm 1988
T/M U. B. N. D. X. A
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Trung Thành

Trần Văn Hòa

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu HT2/P3

Xã, thị trấn: Già Lâm
Thị xã, quận: Thống Nhất
Thành phố, tỉnh: Đồng Nai



GIẤY KHAI SINH

Số 468
Quyển số 03

Họ và tên	<u>Nguyễn Đình Lương Châu</u>		Nam, nữ	<u>nữ</u>
Sinh ngày tháng, năm	<u>(22/04/1982)</u> hai mươi hai tháng bốn, năm một ngàn chín trăm tám mươi hai.			
Nơi sinh	<u>Bà sinh Già Lâm</u>			
Khai về cha, mẹ	CHA		MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	<u>Nguyễn Đình Châu</u> <u>1950</u>		<u>Nguyễn Thị Xuân Bank</u> <u>1951</u>	
Dân tộc	<u>Khmer</u>		<u>Khmer</u>	
Quốc tịch	<u>Vietnam</u>		<u>Vietnam</u>	
Nghề nghiệp	<u>Huân rẫy</u>		<u>Huân rẫy</u>	
Nơi ĐKNK thường trú	<u>ấp Kim Thượng</u>		<u>ấp Kim Thượng</u>	
Họ, tên, tuổi nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng nhận hoặc CNEC của người đứng khai	<u>Nguyễn Thị Xuân Bank</u> <u>22/04/82</u> ở <u>ấp Kim Thượng xã Già Lâm</u>			

ỦY BAN NHÂN DÂN



Đang ký ngày 3 tháng 5 năm 82
TM/UBND Nguyễn Đình Lương Châu ký tên, đóng dấu
(ghi rõ họ, tên, chức vụ)

Nguyễn Đình Lương Châu
Trần Văn Bưởi

FROM: Nguyễn Tuấn Long (Chiến)
146 Lố C Chung cư Ánh Quang
Phường 9 - Quận 10
Thành phố Hồ Chí Minh
VN



PAR AVION VIA AIR MAIL

TO: Mrs. KHUC MINH THU
P.O. Box 5435 ARLINGTON
VA 22205 - 0535
Telephone

USA.

Saigon ngày 15-1-1990

Kính thưa bà.

Xin bà tha thứ cho sự trống rỗng vớ thư này của
của tôi đã làm phiền bà, cũng như mất những thi giờ quý
báu của bà.

Thưa bà, tôi vẫn lắng nghe chương trình của bà trên
những hệ thống thông tin, và nghĩ đến bà như một niềm
hy vọng lớn và sự cậy trông.

Được sự giới thiệu của người bạn, tôi mạo muội
viết thư này đến bà, xin bà làm ơn giúp tôi vượt qua
nỗi khó khăn, vì không ai có thể giúp tôi được ngoài bà.
(Tôi không có thân nhân ở nước ngoài, và, nếu có, cũng
không được bằng sự vui lòng làm ơn giúp đỡ của bà).
Kính xin bà vì lòng nhân đạo, làm ơn giúp tôi những
gì mà bà thấy tôi cần được giúp đỡ ở phía bên
đó (tôi có kèm theo hồ sơ). Về phía bên này, tôi đã
hoàn tất những thủ tục cần thiết. Xin bà làm ơn
giúp tôi một thư giới thiệu để bỏ tục hồ sơ cả trình
khi gặp phái đoàn.

Sau cùng, tôi xin bà nhân nỗi đây lòng thành
kính và biết ơn chân thành của tôi. Xin thường
đề trả công bởi hậu cho bà. Kính chúc bà được
nhiều sức khỏe.

Kính mong bà cho tin
lời trả chi:

Nguyễn Tuấn Long,
146 C.C Chung cư Đ. Quang
Phước 9 - Quận 10

Sân phố Hồ Chí Minh - VN.

(Nhờ chuyên Chiến)

Kính chào bà
Nguyễn Đình Chiến

Ngheh

Fam: Nguyễn Tuấn Long (chiến)
146 LSC Chung cư Đền Quang
Phường 9 - Quận 10
Thành phố Hồ Chí Minh
Vietnam.



PAR AVION

MAR 02 1990

TO:

Mrs. KHUOC MINH THU
P.O. Box 5435 ARLINGTON
VA 22205 - 0635
Telephone [REDACTED]

USA.